

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TKD23B1
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023-2024

STT	MSHS	Họ và tên		Ngày sinh	Tin học(2)	Tiếng anh(4)	Lý thuyết kế toán(3)	Kế toán doanh nghiệp 1(4)	Kỹ năng mềm(2)	Điểm TB	Xếp loại
01	2353403023725	Đỗ Phát	Đạt	28/02/2008	7.2	5.8	5.6	5.8	7.1	6.1	Trung bình
02	2353403023726	Lê Thành	Đạt	26/11/2008	7.1	5.4	6.4	5.7	7.8	6.2	Trung bình
03	2353403023727	Nguyễn Thị	Giàu	11/10/2008	6.7	5.4	6.1	5.0	7.1	5.8	Trung bình
04	2353403023728	Phạm Ngọc	Hà	07/02/2008	7.6	8.2	8.1	8.9	7.5	8.2	Giỏi
05	2353403023729	Huỳnh Nguyễn Nhựt	Hào	27/12/2008	0.0	0.4	0.3	0.0	0.0	0.2	Yếu
06	2353403023731	Nguyễn Lê Gia	Hân	15/06/2008	7.8	6.0	7.7	6.4	7.5	6.9	Trung bình
07	2353403023732	Nguyễn Ngọc	Hoa	04/11/2008	8.5	5.7	5.5	5.6	7.6	6.3	Trung bình
08	2353403023733	Nguyễn Phi	Hùng	30/03/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
09	2353403023734	Lâm	Hy	23/08/2008	8.2	6.7	6.7	5.5	6.4	6.5	Trung bình
10	2353403023735	Lê Tuấn	Khang	08/10/2008	0.0	0.0	0.5	0.0	0.0	0.1	Yếu
11	2353403023736	Lê Thanh	Khoa	14/06/2007	8.5	6.9	6.3	6.0	6.7	6.7	Trung bình
12	2353403023737	Trần Bửu	Kim	19/09/2008	8.9	8.3	6.3	6.0	7.4	7.2	Khá
13	2353403023738	Trịnh Hoàng	Kim	14/04/2008	7.2	7.2	6.1	5.1	7.4	6.4	Trung bình
14	2353403023741	Phạm Trần Ngọc	Mai	26/08/2008	7.3	6.3	6.0	5.7	8.3	6.5	Trung bình
15	2353403023742	Lê Hoàng Tiểu	My	13/11/2008	6.4	6.7	6.4	6.7	9.0	6.9	Trung bình
16	2353403023744	Phan Thị Kim	Ngân	28/01/2008	6.4	7.0	5.8	5.6	8.7	6.5	Trung bình
17	2353403023745	Nguyễn Thị YẾN	Nhi	05/09/2008	7.5	6.9	5.7	5.8	5.9	6.3	Trung bình
18	2353403023747	Nguyễn Ngọc Tuyết	Nhu	15/06/2008	6.7	5.5	6.8	5.6	7.0	6.1	Trung bình
19	2353403023748	Nguyễn Huỳnh Hồng	Nhung	02/02/2007	7.8	7.3	6.5	5.1	5.9	6.4	Trung bình
20	2353403023750	Nguyễn Ngọc Đông	Phương	12/08/2008	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
21	2353403023751	Nguyễn Thanh	Sang	26/01/2008	7.5	7.0	6.7	5.1	6.9	6.5	Trung bình

STT	MSHS	Họ và tên	Ngày sinh	Tin học(2)	Tiếng anh(4)	Lý thuyết kế toán(3)	Kế toán doanh nghiệp 1(4)	Kỹ năng mềm(2)	Điểm TB	Xếp loại
22	2353403023752	Nguyễn Huỳnh Hồng Thắm	02/09/2008	7.5	6.8	7.1	5.6	6.9	6.6	Trung bình
23	2353403023756	Huỳnh Hải Huyền Trang	22/07/2008	8.8	5.9	7.2	5.8	8.6	6.9	Trung bình
24	2353403023757	Lê Ngọc Trâm	27/06/2008	7.4	7.3	6.3	5.8	7.9	6.8	Trung bình
25	2353403023758	Lê Nguyễn Thùy Trâm	22/05/2008	7.4	7.6	8.0	6.1	6.9	7.2	Khá
26	2353403023759	Phạm Thị Mỹ Trân	20/09/2008	0.9	0.4	0.9	0.0	0.0	0.4	Yếu

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 20 tháng 06 năm 2024
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái